

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 06-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Sơn

Ông Hồ Chữ Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 24/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Thị D; sinh ngày 01/01/1965 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản H, xã N1, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Mào S (đã chết) và bà Hạng Thị S (đã chết); Bị cáo có chồng là Hạng Vàng N và 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/9/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 10/9/2021 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn Bình, sinh năm 1983 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Hồ A, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 00 phút, ngày 08/9/2021, tổ công tác Công an xã N1 phối hợp với Đoàn Biên phòng B, làm nhiệm vụ tại khu vực bản N3, xã N1, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Lý Thị D đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn vi phạm

pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau đó, Lý Thị D đã tự giác lấy trong vạt áo đang mặc ra 01 túi nilon màu xanh có nẹp ở miệng, mở bên trong có 200 viên nén màu hồng đều có ký hiệu WY trên mặt mỗi viên, nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói nilon màu trắng mở bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra Lý Thị D khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 08/9/2021, Lý Thị D đi bộ từ nhà ở bản H, xã N1, huyện N, tỉnh Điện Biên lên khu vực Mốc 57 biên giới Việt Nam – Lào, thuộc bản K, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đó, Lý Thị D đã mua 200 viên ma túy tổng hợp với giá 600.000 đồng và 01 gói Heroine với giá 700.000 đồng của 01 người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Lý Thị D đi bộ về nhà, đến 20 giờ 00 phút, ngày 08/9/2021 khi đang đi tới khu vực bản Nà Búng 3, xã N1 thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 09/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Chất bột dạng nén màu trắng đục trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lý Thị D có khối lượng 4,35 (bốn phẩy ba mươi lăm) gam, trích mẫu giám định 0,35 (không phẩy ba mươi lăm) gam, còn lại 04 (bốn) gam; 200 viên nén màu hồng ký hiệu WY thu giữ của Lý Thị D có tổng khối lượng 19 (mười chín) gam, trích mẫu giám định 0,50 (không phẩy năm mươi) gam, còn lại 18,50 (mười tám phẩy năm mươi) gam.

Tại Kết luận giám định số: 1063/GĐ-PC09, ngày 16/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý Thị D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý Thị D gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSNP ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý Thị D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lý Thị D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Thị D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a

khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 04 gam Heroine, 18,50 gam Methamphetamine và nilon màu trắng, túi nilon màu xanh, phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị D nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức đề nghị thấp nhất của vị đại diện Viện kiểm sát; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lý Thị D nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 08/9/2021, bị cáo Lý Thị D đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,35 (bốn phẩy ba mươi lăm) gam Heroine và 19 (mười chín) gam Methamphetamine. Cả 02 chất ma túy này được bị cáo cho vào vạt áo đang mặc trên người, khi đang đi bộ tới khu vực bản Nà Búng 3, xã N1, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị phát hiện, bắt quả tang. Nguồn gốc 02 chất ma túy này là bị cáo mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực Mốc 57 biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Huôi Khương, xã Vàng Đán, huyện N, tỉnh Điện Biên với tổng số tiền 1.300.000 đồng. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là để bản thân sử dụng vì bị cáo là người nghiện ma túy. Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lý Thị D tàng trữ 02 chất ma túy là Methamphetamine và Heroine được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Lý Thị D tàng trữ là 23,35 (hai mươi ba phẩy ba mươi lăm) gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Thị D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự

nếu Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này...”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã N1, huyện N, bởi vì ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Lý Thị D xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, không làm chủ được bản thân nên đã nghiện ma túy. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị D luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nghề nghiệp chính là làm ruộng, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị (Biên bản xác minh ngày 21/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N) nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, đồng thời đề nghị không áp

dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là Heroine và Methamphetamine, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là Heroine và Methamphetamine còn lại sau khi trừ mẫu giám định cùng nilon, phong bì niêm phong cũ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án bị cáo Lý Thị D khai nhận đã mua Heroine và Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết vào sáng ngày 08/9/2021 tại khu vực Mốc 57 Biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận bản Huổi Khương, xã Vàng Đán, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ, xử lý, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã N1, huyện N là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị D 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 08/9/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) gam Heroine và 18,50 (mười tám phẩy năm mươi) gam

Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định cùng nilon, phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị D.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA Nậm Pồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

